|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NAM**HUYỆN ỦY NAM TRÀ MY**\* | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** *Nam Trà My, ngày tháng 11 năm 2019* |
| Số - BC/HU*(Dự thảo)* |  |

**BÁO CÁO**

**tổng kết tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết**

**của Huyện ủy về *phương hướng, nhiệm vụ năm 2019***

**-----**

Ban Thường vụ Huyện ủy báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/HU, ngày 14/12/2018 của Huyện ủy về *Phương hướng, nhiệm vụ năm 2019*, như sau:

**I- CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO**

Thực hiện Nghị quyết về *Phương hướng, nhiệm vụ năm 2019* của Huyện ủy, Chương trình công tác năm 2019; chỉ đạo của cấp ủy cấp trên và tình hình thực tế tại địa phương, trong năm qua; Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp, thực hiện cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ công tác.

*Lĩnh vực kinh tế–- xã hội*: Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác giảm nghèo bền vững; sắp xếp dân cư, làm đường giao thông nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu; tập trung phát triển Sâm Ngọc Linh, Quế Trà My và các loại cây dược liệu có giá trị kinh tế cao; phòng, chống dịch tả lợn Châu Phi; tăng cường công tác dự báo, phòng ngừa và ứng phó với mưa lũ; thực hiện đảm bảo an sinh xã hội, chăm lo cho người có công; phối hợp mở các lớp đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động; tổ chức Lễ hội Sâm lần thứ III, kỷ niệm 70 năm thành lập Đảng bộ Trà My (*28/10/1949 – 28/10/2019*) và các phiên chợ Sâm hằng tháng...

*Lĩnh vực quốc phòng – an ninh*: Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm được tăng cường; kiểm soát chặt chẽ các hoạt động nhân đạo, từ thiện có yếu tố tôn giáo, nước ngoài; thường xuyên giám sát hoạt động của các tổ chức phi chính phủ. Tăng cường quản lý, bảo vệ rừng, bảo vệ tài nguyên khoáng sản; kịp thời chỉ đạo xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được duy trì thường xuyên; xử lý kịp thời, dứt điểm và đúng thẩm quyền không để xảy ra tình trạng đơn thư kéo dài, khiếu kiện đông người, vượt cấp. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục pháp luật, phòng chống tham nhũng. Công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án được quan tâm chỉ đạo và thực hiện đúng quy định.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được tăng cường. Hoàn thành việc sắp xếp các thôn không đủ điều kiện về diện tích, dân số; sắp xếp các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện theo tinh thần Nghị quyết 18, Nghị quyết 19 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; thành lập văn phòng giúp việc chung ở cấp xã.

Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện lần thứ X, Đại hội đại biểu Hội Liên hiệp Thanh niên huyện lần thứ III (*Nhiệm kỳ 2019 – 2024*) vàĐại hội đại biểu Dân tộc thiểu số huyện lần thứ III năm 2019.

Tổ chức hội nghị quán triệt, học tập và thông qua chương trình, kế hoạch thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh[[1]](#footnote-1); hoàn thành tổng kết công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ 2015 – 2020 và thi hành Điều lệ Đảng khóa XII; triển khai sâu rộng chuyên đề Chỉ thị 05 năm 2019 về “*Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Tổ chức tốt các hoạt động chào mừng và Lễ kỷ niệm 70 năm thành lập Đảng bộ Trà My (*28/10/1949 – 28/10/2019*). Chú trọng công tác phát triển Đảng; tiếp tục sắp xếp và nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên theo tinh thần Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về“*Nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng*”. Công tác cán bộ được thực hiện đảm bảo đúng quy trình; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức đảng và đảng viên theo quy định. Triển khai kịp thời, thường xuyên nhiệm vụ công tác dân vận.

Tổ chức quán triệt, cụ thể hóa Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 45-CT/TU, ngày 31/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; ban hành Chỉ thị số 23-CT/HU, ngày 12/8/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai chuẩn bị cho công tác đại hội Đảng cấp cơ sở, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIX (*Nhiệm kỳ 2020 – 2025*)

Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy duy trì chế độ họp định kỳ theo Quy chế làm việc[[2]](#footnote-2). Ban Thường vụ Huyện ủy làm việc với Thường trực Tỉnh ủy và các ngành của tỉnh, các đảng ủy trực thuộc về các nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng – an ninh trên địa bàn[[3]](#footnote-3).

**II- NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1- Lĩnh vực kinh tế**

*1.1- Sản xuất nông nghiệp*: Hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất nông nghiệp năm 2019. Tổng sản lượng lương thực cây có hạt đạt 5.028,81 tấn, đạt 93,13% kế hoạch. Diện tích trồng lúa 1.654.84ha[[4]](#footnote-4), đạt 94,03% kế hoạch năm 2019 (*đạt 103,82% so với cùng kỳ năm 2018*); sản lượng lúa 4.656,69 tấn[[5]](#footnote-5) đạt 92,97% kế hoạch năm 2019 (*đạt 102,99% so với cùng kỳ năm 2018*). Cây Ngô có tổng diện tích sản xuất 399,11 ha, đạt 88,69% so với kế hoạch năm 2019 (*đạt 82,74% so với cùng kỳ năm 2018*); sản lượng đạt 399,11 tấn, đạt 88,69% so với kế hoạch năm 2019. Cây rau các loại có diện tích sản xuất 26,19ha, đạt 87,3% kế hoạch năm 2019 (*đạt 79,2% so với cùng kỳ năm 2018*), sản lượng đạt 28,81 tấn đạt 82,3% kế hoạch năm 2019.

Về cây dược liệu: Từ nguồn vốn hỗ trợ theo Quyết định 202 của tỉnh, huyện đã cấp hỗ trợ kinh phí sau đầu tư cho nhân dân trồng Đảng sâm và Sa nhân tím với tổng số tiền 511,528 triệu đồng[[6]](#footnote-6)*.*

Về cây Sâm Ngọc Linh: Từ nguồn ngân sách tỉnh theo Quyết định số 300/QĐ-UBND, ngày 22/1/2018 của UBND tỉnh, huyện đã hỗ trợ Sâm Ngọc Linh 01 năm tuổi với số lượng 24.950 cây/389 hộ[[7]](#footnote-7); tổng kinh phí thực hiện là 3.992 triệu đồng.

Về cây Quế Trà My: Đã hỗ trợ cho nhân dân các xã 492.180 cây/417 ha/742 hộ, với tổng kinh phí thực hiện là 1.772 triệu đồng từ nguồn kinh phí Nông thôn mới (*Dự án chuỗi giá trị*) và nguồn kinh phí bảo tồn Quế Trà My theo Quyết định 34.

*Về chăn nuôi*: Tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện tính đến thời điểm hết tháng 10/2019 là 46.374 con[[8]](#footnote-8), đạt 87,66% so với kế hoạch năm 2019 và đạt 86,26% so với cùng kỳ năm 2018.

Triển khai thực hiện tốt chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ trên địa bàn huyện theo Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND, ngày 12/4/2016 của UBND tỉnh[[9]](#footnote-9).

Tình hình Dịch tả lợn Châu Phi: Dịch tả lợn Châu Phi thâm nhập vào địa bàn huyện từ ngày 27/5/2019, lây lan nhanh và gây thiệt hại lớn cho ngành chăn nuôi, với 09/10 xã của huyện có dịch. Tính đến thời điểm báo cáo, tổng số lượng lợn bị bệnh đã phát hiện và tiêu hủy là 2.187 con/61.672kg/584 hộ. Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành nhiều văn bản[[10]](#footnote-10), tập trung chỉ đạo các ban ngành chức năng huyện và cấp ủy, chính quyền cơ sở thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng, chống, dập dịch.

*1.2- Công tác đầu tư xây dựng*: Các công trình chuyển tiếp và dự án đã được phê duyệt đầu tư trong năm 2019 tiếp tục được triển khai thực hiện. Tổng nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019 (*bao gồm cả kế hoạch năm 2018 kéo dài*) là 341.266 triệu đồng (*trong đó vốn năm 2018 kéo dài là 44.712 triệu đồng*), bố trí cho 136 công trình, dự án các loại[[11]](#footnote-11).

Kết quả giải ngân đến hết ngày 02/12/2019 là 186.083 triệu đồng, đạt tỷ lệ 55,6% kế hoạch vốn. Ước giải ngân cả năm đạt 76% kế hoạch vốn.

*1.3- Thu - chi ngân sách:* Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tính đến ngày 26/11/2019 là 42.286 triệu đồng, đạt 109 % so với dự toán[[12]](#footnote-12).

Tổng thu ngân sách địa phương (*bao gồm ngân sách huyện và ngân sách xã*):1.032.055 triệu đồng, tăng 41% so với số dự kiến[[13]](#footnote-13). Tổng chi ngân sách địa phương đến ngày 26/11/2019 (*huyện + xã*) là: 733.882 triệu đồng, đạt 99,97% so với dự toán ngân sách[[14]](#footnote-14).

*1.4- Chương trình xây dựng Nông thôn mới và sắp xếp dân cư*: Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới đạt được nhiều kết quả tích cực[[15]](#footnote-15), bình quân chung đạt 9,1tiêu chí/xã. Tổ chức hội nghị tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (2009 – 2019), bổ sung nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các mục tiêu đã đề ra.

Công tác xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu được quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện đảm bảo kế hoạch[[16]](#footnote-16).

Thực hiện đảm bảo đông tác quy hoạch sắp xếp, bố trí dân cư theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND, ngày 05/8/2016 của HĐND huyện[[17]](#footnote-17).

 *1.5- Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; thương mại - dịch vụ:*

Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có bước phát triển, toàn huyện có 58 cơ sở sản xuất đang hoạt động trên các lĩnh vực xây dựng, khai thác, chế biến nông lâm sản; giải quyết việc làm cho trên 200 lao động. Hệ thống điện lưới quốc gia được mở rộng, tỷ lệ hộ sử dụng điện đạt 62,1%.

Thương mại – dịch vụ đạt được nhiều kết quả tích cực. Tổ chức thành công Lễ hội Sâm Ngọc Linh lần thứ III với tổng doanh thu ước đạt 10 tỷ đồng; tổ chức các phiên chợ Sâm Ngọc Linh và hàng nông sản hằng tháng, với doanh thu bình quân mỗi phiên chợ trên 04 tỷ đồng. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)[[18]](#footnote-18); chỉ đạo UBND huyện và ngành chức năng huy động nguồn lực tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-HĐND của HĐND huyện *về thông qua Đề án phát triển dược liệu và du lịch đến năm 2025*.

Các loại hình dịch vụ vận tải, lưu trú và các hoạt động thương mại, du lịch có bước phát triển khá[[19]](#footnote-19). Hiện đang tập trung thi công hạ tầng cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp Trà Mai – Trà Don với diện tích 05ha. Đồng thời, tích cực xúc tiến kêu gọi các doanh nghiệp vào đầu tư, nhất là các ngành nghề thế mạnh của huyện như trồng, chế biến dược liệu; thủ công mỹ nghệ...

*1.6- Công tác quản lý tài nguyên – môi trường*: Tiếp tục thực hiện công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, đất nông nghiệp, lâm nghiệp cho nhân dân. Thực hiện thu hồi đất, giải phóng mặt bằng thi công các công trình theo quy định.

Trong năm 2019, trên địa bàn huyện có xảy ra một số vụ khai thác gỗ trái phép tại địa bàn các xã Trà Vân, Trà Leng..., đã được các cơ quan báo, đài phản ánh. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện, lực lượng kiểm lâm, Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh (*nay là BQL rừng phòng hộ huyện*) và UBND các xã đã phối hợp triển khai nhiều đợt tuần tra, truy quét trên các khu vực giáp ranh; đồng thời, kiểm tra thủ tục hoạt động của các cơ sở, đối tượng kinh doanh gỗ, mộc dân dụng.... Qua đó, kịp thời xử lý nghiêm theo quy định đối với các trường hợp vi phạm[[20]](#footnote-20).

**2- Lĩnh vực văn hóa - xã hội**

*2.1- Giáo dục & Đào tạo*: Hoàn thành nhiệm vụ năm học 2018 – 2019; triển khai nhiệm vụ năm học mới 2019 – 2020. Tổ chức bồi dưỡng chính trị hè cho cán bộ, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục; các đơn vị trường học tổ chức khai giảng và dạy học theo đúng kế hoạch. Huy động học sinh ra lớp đạt 100%, làm tốt công tác duy trì sĩ số học ở tất cả các khối lớp. Quy mô hệ thống mạng lưới trường, lớp, trang thiết bị, phương tiện dạy – học được đầu tư xây dựng, nâng cấp đáp ứng tốt yêu cầu dạy - học, nâng cao chất lượng giáo dục[[21]](#footnote-21). Công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục đạt được nhiều kết quả tích cực[[22]](#footnote-22).

*2.2- Lĩnh vực Y tế*: Công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân được chú trọng. Trong năm 2019, đã có 77.121 lượt người được khám, chữa bệnh, đạt 137,02% kế hoạch và tăng 4,09% so với cùng kỳ năm 2018. Đội ngũ cán bộ Y tế được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên đảm bảo đủ về số lượng và đáp ứng yêu cầu về chuyên môn[[23]](#footnote-23).

Công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh được chỉ đạo triển khai chặt chẽ. Các chương trình mục tiêu y tế được tổ chức thực hiện đạt hiệu quả. Công tác quản lý, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường. Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế từng bước được nâng cấp; chất lượng khám chữa bệnh ở các cơ sở y tế có chuyển biến tích cực.

Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em được quan tâm, tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng chiếm 19,41%.

*2.3- Công tác thông tin – tuyên truyền*

Chú trọng làm tốt công tác định hướng hoạt động tuyên truyền miệng; hoạt động đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên được duy trì thường xuyên[[24]](#footnote-24). Công tác biên soạn, xuất bản các ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền đạt những kết quả khả quan[[25]](#footnote-25). Công tác tuyên truyền trực quan được chú trọng thực hiện đảm bảo[[26]](#footnote-26). Quan tâm đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa nhằm phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hóa văn nghệ, thể thao của Nhân dân[[27]](#footnote-27). Tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao sôi nổi, thiết thực thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân hưởng ứng tham gia[[28]](#footnote-28).

Các hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số đạt được nhiều kết quả tích cực; công tác xây dựng, quản lý, phát huy các công trình di tích lịch sử được quan tâm[[29]](#footnote-29). Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” tiếp tục được triển khai thực hiện sâu rộng, hiệu quả.

*2.4- Công tác Lao động, người có công & xã hội*

Thực hiện tốt các chính sách đối với người có công, chăm lo đời sống gia đình chính sách, hộ nghèo. Công tác bảo trợ xã hội được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng. Các chương trình, chính sách xã hội được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả. Tổ chức tốt các đền ơn đáp nghĩa nhân dịp Tết Nguyên đán 2019 và kỷ niệm 72 năm ngày Thương binh – Liệt sĩ (*27/7/1947 – 27/7/2019*).

Tổ chức khánh thành bàn giao 02 nhà tình nghĩa; tặng quà cho 50 đảng viên 40 tuổi Đảng trở lên nhân dịp kỷ niệm 70 thành lập Đảng bộ Trà My (*28/10/1949 – 28/10/2019*). Tổ chức tang lễ cấp huyện cho 02 trường hợp theo quy định của Chính phủ và UBND tỉnh, đảm bảo trang trọng.

 Chỉ đạo đẩy mạnh các giải pháp thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo nhanh và bền vững[[30]](#footnote-30); triển khai tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động, tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật về lao động, BHXH, BHYT, BHLĐ đối với các doanh nghiệp trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn và giải quyết việc làm, đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng[[31]](#footnote-31).

Qua rà soát, quy mô hộ nghèo giảm 573 hộ; quy mô hộ cận nghèo giảm 09 hộ; tỷ lệ giảm hộ nghèo giảm 8,51%, tỷ lệ hộ cận nghèo giảm 0,13% so với năm 2018. Đến cuối năm 2019, số hộ nghèo toàn huyện còn 2.753 hộ, chiếm tỷ lệ 37,37%; số hộ cận nghèo toàn huyện còn 07 hộ, chiếm tỷ lệ 0,1%.

Các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ triển khai thực hiện đạt kế hoạch; tổ chức diễn đàn đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nữ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Công tác phòng chống tệ nạn xã hội (*ma túy, mại dâm, mua bán người…*) được quan tâm.

**3- Tình hình ANCT và TTATXH** (*có báo cáo riêng*)

**4- Công tác xây dựng chính quyền, Mặt trận và các hội, đoàn thể**

HĐND và các ban HĐND thực hiện công tác giám sát[[32]](#footnote-32); tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp theo luật định. Đồng thời, tổ chức các kỳ họp theo quy định, thảo luận và ban hành các nghị quyết quan trọng về phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng – an ninh của địa phương.

UBND các cấp tiếp tục tăng cường công tác quản lý, điều hành tập trung chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội; giải quyết những vẫn đề bức xúc, vướng mắc, khó khăn nhất là trong công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên, quản lý bảo vệ rừng, giảm nghèo bền vững; thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao hiệu lực hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính và đội ngũ cán bộ công chức; hoàn thành việc sắp xếp lại các thôn và sáp nhập các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện[[33]](#footnote-33); hoàn thành sắp xếp, thành lập văn phòng giúp việc chung của 10/10 xã.

Mặt trận và các hội, đoàn thể tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, tập hợp, vận động Nhân dân tích cực tham gia thực hiện thắng lợi các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động như: “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”; giảm nghèo bền vững; chống rác thải nhựa; quy hoạch, sắp xếp, bố trí dân cư; trồng Sâm Ngọc linh và cây dược liệu... Hướng dẫn, chỉ đạo Mặt trận, đoàn thể cơ sở nắm chắc tình hình nhân dân, dân tộc, tôn giáo, dư luận xã hội..., kịp thời tham mưu, định hướng, xử lý các vấn đề dư luận xã hội quan tâm. Công tác phối hợp giữa Mặt trận, các tổ chức chính trị – xã hội, các tổ chức thành viên và các cơ quan nhà nước ngày càng chặt chẽ, đồng bộ. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội và tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định 217-QĐ/TW, 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (*Khóa XI*) gắn với thực hiện Quy định 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư*.*

Mặt trận Tổ quốc và Hội Liên hiệp Thanh niên tổ chức thành công Đại hội cấp cơ sở và cấp huyện, nhiệm kỳ 2019 – 2024.

**5- Công tác xây dựng Đảng**

*5.1- Công tác tư tưởng và giáo dục chính trị*: Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, đảm bảo ổn định tư tưởng, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội; nắm chắc tình hình tư tưởng, tâm trạng xã hội trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Tổ chức quán triệt, học tập nghiêm túc các Chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nhất là học tập Nghị quyết, nội dung các Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 8, 10 và thông tin về kết quả Hội nghị Trung ương lần thứ 11.

Chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các hoạt động thông tin, tuyên truyền nhân các ngày lễ, kỷ niệm; kịp thời sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy theo kế hoạch[[34]](#footnote-34).

Công tác sưu tầm, bảo quản, sử dụng tư liệu lịch sử về đề tài chiến tranh cách mạng phục vụ cho việc tham quan du lịch, giáo dục truyền thống cách mạng được quan tâm. Chỉ đạo biên soạn và xuất bản tập sách “*Nước Là - Căn cứ Liên khu ủy 5* (*1959 - 1964*)”; hoàn chỉnh tập sách Lịch sử Đảng bộ xã Trà Vân (*1945 - 2015*); hội thảo lần 1 tập sách Lịch sử Đảng bộ xã Trà Vinh (*1945 - 2015*)... Phát động cuộc thi viết *tìm hiểu lịch sử Đảng bộ huyện Trà My (Nam Trà My) giai đoạn 1949 – 2019* nhân kỷ niệm 70 năm thành lập Đảng bộ Trà My (*28/10/1949 – 28/10/2019*). Thực hiện đảm bảo việc đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ cho cán bộ, đảng viên theo phân cấp; trong năm, đã mở 26 lớp với tổng số 2.917 lượt học viên tham gia học tập.

*5.3- Công tác tổ chức và cán bộ*: Công tác điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ được thực hiện đảm bảo[[35]](#footnote-35). Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được chú trọng[[36]](#footnote-36). Công tác xây dựng tổ chức đảng vững mạnh được quan tâm, thực hiện việc chuyển giao, chia tách, sáp nhập tổ chức đảng kịp thời, đảm bảo quy định[[37]](#footnote-37). Đẩy mạnh phát triển đảng viên mới gắn với nâng cao chất lượng đảng viên theo tinh thần Chỉ thị số 28-CT/TW của Ban Bí thư *về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng*. Trong năm, đã xét kết nạp 90 quần chúng ưu tú vào Đảng, đạt 100% so với chỉ tiêu năm 2019, nâng tổng số đảng viên toàn huyện lên 1.801 đảng viên.

*5.4- Về triển khai công tác đại hội Đảng các cấp:* Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức Hội nghị quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 45-CT/TU, ngày 31/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; ban hành Chỉ thị số 23-CT/HU, ngày 12/8/2019về *Tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIX (Nhiệm kỳ 2020 – 2025)*; thành lập các Tiểu ban phục vụ Đại hội Đảng bộ huyện, các tổ công tác giúp Ban Thường vụ chỉ đạo đại hội ở các đảng bộ cơ sở (*Nhiệm kỳ 2020 – 2025*). Chỉ đạo tổ chức tốt đại hội Chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở.

*5.5- Công tác kiểm tra, giám sát*: (*Có báo cáo riêng về tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát năm 2019*).

*5.6- Công tác Dân vận*: Hệ thống dân vận thường xuyên theo dõi nắm bắt diễn biến tình hình tư tưởng, đời sống sinh hoạt trong các tầng lớp nhân dân; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh phát triển kinh tế, giảm nghèo nhanh và bền vững. Chỉ đạo củng cố, kiện toàn bộ máy, cán bộ dân vận các cấp, bám sát chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh uỷ về công tác vận động quần chúng, công tác dân tộc, tôn giáo, kịp thời nắm bắt, tham mưu xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh từ cơ sở, tạo sự đồng thuận, tăng cường niềm tin của Nhân dân với Đảng. Phối hợp tốt với các đơn vị bộ đội thực hiện hiệu quả công tác dân vận năm 2019 trên địa bàn huyện. Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền, quy chế dân chủ ở cơ sở. Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” giai đoạn 2009 – 2019; sơ kết 03 năm thực hiện Chương trình phối hợp giữa Ban Dân vận Huyện uỷ với Ban Chỉ huy Quân sự huyện.

**II- MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ**

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ về *phương hướng, nhiệm vụ năm 2019* vẫn còn những mặt tồn tại, hạn chế, đó là:

**1- Lĩnh vực kinh tế - xã hội**

- Sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn, tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, nắng nóng kéo dài, lượng mưa ít làm cho cho kế hoạch gieo trồng bị thay đổi, cây trồng phát triển không ổn định, năng suất, sản lượng đạt thấp. Công tác phòng ngừa, kiểm soát và dập dịch tả lợn Châu Phi còn bị động, lúng túng làm cho dịch bệnh lây lan nhanh và gây thiệt hại lớn.

- Việc đầu tư, hỗ trợ phát triển cây dược liệu được quan tâm dành nguồn lực lớn, tuy nhiên, hiệu quả đạt được chưa cao.

- Chỉ tiêu vận động đăng ký thoát nghèo một số xã chưa đạt chỉ tiêu; việc thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với hộ đăng ký thoát nghèo còn chậm, ảnh hưởng đến thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

- Chất lượng giáo dục vẫn chưa đạt yêu cầu đề ra; tình hình thiếu hụt giáo viên gây khó khăn cho công tác dạy học; công tác xã hội hoá giáo dục hiệu quả chưa cao, nhất là huy động sự tham gia của phụ huynh trong thực hiện chế độ bán trú cho học sinh ở các điểm trường. Việc giải quyết chế độ cho học sinh còn chưa kịp thời; một số trường hợp chế độ chính sách chưa minh bạch, tạo dư luận xã hội không tốt.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ y tế và cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật ở một số trạm y tế còn hạn chế. Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng cao so với chỉ tiêu đề ra; tình trạng kết hôn sớm và sinh con thứ 03 có chiều hướng gia tăng.

- Hiệu quả thực hiện việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống chưa đạt kết quả cao; một số tập tục lạc hậu còn tồn tại ở các điểm dân cư xa trung tâm.

- Tiến độ thực hiện công tác sắp xếp dân cư, làm đường giao thông nông thôn và thi công một số công trình chậm so với kế hoạch; công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, tái định cư một số dự án chậm tiến độ.

**2- Lĩnh vực quốc phòng - an ninh và công tác nội chính**

- Tiến độ thực hiện công tác sắp xếp dân cư, làm đường giao thông nông thôn và thi công một số công trình chậm so với kế hoạch; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng một số dự án chậm tiến độ, ảnh hưởng đến triển khai thực hiện đầu tư.

- Tình hình tai nạn, tệ nạn xã hội và tội phạm tiềm ẩn nhiều nguy cơ, nhất là tình trạng mua bán các sản phẩm giả Sâm Ngọc Linh, cờ bạc, sử dụng trái phép chất ma túy, tuyên truyền đạo trái phép..., có chiều hướng gia tăng, chưa có biện pháp ngăn chặn hiệu quả. Tình trạng khai thác, vận chuyển, tiêu thụ lâm – khoáng sản trái phép còn diễn ra ở một số địa phương.

- Việc xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân ở một số địa phương chưa thật sự vững chắc; khả năng chủ động xử lý tình huống tại địa phương còn hạn chế. Hiệu quả công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng chưa sâu rộng, thiếu đồng bộ, hiệu quả còn thấp.

- Công tác quản lý nhà nước về đất đai, trật tự xây dựng và tài nguyên còn một số mặt hạn chế; tình trạng lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép còn diễn ra, nhưng công tác xử lý còn chậm và lúng túng.

**3- Lĩnh vực xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; thực hiện Quy chế làm việc**

- Công tác quản lý cán bộ, điều hành thực hiện nhiệm vụ của một số cơ quan, đơn vị, địa phương hiệu quả chưa cao; kỷ cương, kỷ luật hành chính ở một số đơn vị, địa phương chưa được chấp hành nghiêm túc.

- Hoạt động của một số hội, đoàn thể ở địa phương chưa đều, ít sâu sát cơ sở, chưa bám sát tình hình đời sống nhân dân; nội dung và hình thức hoạt động chưa đổi mới. Một bộ phận cán bộ cơ sở còn hạn chế về trình độ, năng lực chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

- Việc tổ chức quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện các chỉ thị, nghị quyết và công tác kiểm tra, giám sát ở một số tổ chức đảng chưa được chú trọng thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Việc chấp hành các quy định về kỷ cương hành chính và cải cách thủ tục hành chính ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn chưa nghiêm; thực hiện chế độ thông tin báo cáo thiếu chủ động, kịp thời. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và việc rà soát, xét hồ sơ phát triển Đảng, chuyển Đảng chính thức ở một số chi, đảng bộ thực hiện chưa nghiêm, chưa đúng quy trình.

- Trách nhiệm chỉ đạo, phối hợp, hỗ trợ cho cấp ủy, chính quyền địa phương của một số đồng chí Huyện ủy viên còn hạn chế, chưa kịp thời, chưa sâu sát, nên kết quả giải quyết công việc ở một số xã chưa đạt hiệu quả.

- Việc xây dựng, tham mưu ban hành một số văn bản của Huyện ủy, Ban Thường vụ còn chậm, chưa đảm bảo theo Quy chế làm việc; chất lượng một số văn bản tham mưu còn thấp. Việc đầu tư nghiên cứu, góp ý vào dự thảo các văn bản của Huyện ủy, Ban Thường vụ, của một số đồng chí Huyện ủy viên chưa được thực hiện có hiệu quả; trí tuệ tập thể chưa được phát huy.

-Công tác tiếp dân của bí thư cấp ủy chưa được thực hiện đảm bảo theo Quy định 11. Số đơn thư liên quan đến cán bộ, đảng viên, nhất là đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý..., tăng so với cùng kỳ.

**III- ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Năm 2019, trong bối cảnh tình hình kinh tế của đất nước, của tỉnh ổn định; các nguồn lực hỗ trợ khá kịp thời, đã tạo thuận lợi cho việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của huyện nhà. Tuy nhiên, diễn biến tình hình an ninh trên Biển Đông; cùng với điều kiện tình hình thời tiết diễn biến bất lợi, nắng nóng kéo dài; dịch tả lợn lan rộng..., đã tác động không nhỏ đến tình hình tư tưởng, tâm trạng xã hội và đời sống kinh tế của nhân dân trên địa bàn huyện. Trong bối cảnh đó, Huyện ủy, Ban Thường vụ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền chủ động, tích cực, năng động, sáng trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các mặt công tác. Theo đó, các nhiệm vụ công tác của năm đã được thực hiện kịp thời, khá đồng bộ và cơ bản đảm bảo chỉ tiêu đề ra; một số mặt đạt kết quả tích cực như giảm nghèo, thu hút khách du lịch, doanh thu từ Lễ hội Sâm và các Phiên chợ hằng tháng, đảm bảo quốc phòng – an ninh, công tác lịch sử Đảng, sắp xếp bộ máy và nhân sự...

Tuy nhiên, một số chỉ tiêu đạt thấp, nhất là công tác giải ngân các nguồn vốn đầu tư còn chậm; tình trạng vi phạm pháp luật trong thanh – thiếu niên, hoạt động trái phép của các tôn giáo, tình trạng sinh còn thứ 3, suy dinh dưỡng trẻ em dưới 05 tuổi, khai thác lâm – khoáng sản trái phép..., có chiều hướng gia tăng. Bên cạnh đó, các vi phạm về quản lý tài chính ở một số cơ quan, đơn vị; đơn thư liên quan đến cán bộ, đảng viên..., gia tăng so với những năm trước. Một số vụ việc liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án; vi phạm các quy định về quản lý, bảo vệ rừng, quản lý quy hoạch và trật tự xây dựng..., chưa được xử lý nghiêm, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư phát triển của huyện và uy tín của tổ chức đảng, đảng viên... Đây là những vấn đề cần nghiêm túc đánh giá, tìm giải pháp khắc phục để thực hiện tốt các nhiệm vụ của Đảng bộ trong những năm tiếp theo.

Trên đây là Báo cáo tổng kết tình hình, kết quả lãnh đạo thực hiện Nghị quyết về *Phương hướng, nhiệm vụ năm 2019* của Ban Thường vụ Huyện ủy./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:- TTTV Tỉnh uỷ *(báo cáo)*,- Đ/c Nguyễn Ngọc Truyền *(theo dõi),*- Văn phòng Tỉnh ủy (*theo dõi*),- TT. HĐND, UBND, UBMT huyện,- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,- Các TCCS đảng,- Các đồng chí HUV,- Lưu Văn phòng Huyện ủy.  | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**PHÓ BÍ THƯ**Trần Duy Dũng** |

1. Hội nghị quán triệt học tập Nghị quyết, nội dung Trung ương 8, Trung ương 10, Thông tin nhanh về kết quả Hội nghị Trung ương 11 khóa XII; quán triệt Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/02/2019 của của Bộ Chính trị về *Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân*; Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về *Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực*; Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về *Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*; Nghị quyết số 50-NQ/TW, ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về *Định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030*; Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư về *Đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến 2030*; Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về *Kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền*; Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về *Tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đảng trong tình hình mới*; Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về *Chiến lược an ninh mạng Quốc gia*; Hướng dẫn số 21–HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ươngvề *Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm*; Chỉ thị số 40-CT/TU, ngày 09/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *về Tăng cường ứng dụng và phát triển CNTT trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;* Chỉ thị số 48-CT/TU, ngày 29/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa” trên địa bàn tỉnh Quảng Nam*. *..*. [↑](#footnote-ref-1)
2. Tổ chức Hội nghị Huyện ủy lần thứ 17 sơ kết công tác quý I; lần thứ 18 sơ kết tình hình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ công tác 6 tháng đầu năm; lần thứ 19 sơ kết tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác 9 tháng đầu năm Ban Thường vụ họp 21 kỳ. [↑](#footnote-ref-2)
3. Làm việc với Thường trực Tỉnh ủy và các ngành của tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội, kiến nghị hỗ trợ một số lĩnh vực tạo điều kiện cho huyện hoàn thành các mục tiêu đề ra; về công tác bảo tồn, phát triển, quản lý, bảo vệ cây Sâm Ngọc Linh; làm việc với đảng ủy các xã Trà Dơn, Trà Leng, Trà Linh nắm tình hình, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ công tác. [↑](#footnote-ref-3)
4. Trong đó: Vụ Đông –Xuân 2018-2019 533,71ha; vụ Hè Thu 1.121,13ha (lúa rẫy 608,12ha). [↑](#footnote-ref-4)
5. Trong đó: Vụ Đông –Xuân 2018-2019 đạt 1.798,07 tấn; vụ Hè Thu đạt 2,858,63 tấn (lúa rẫy 1.155,43 tấn). [↑](#footnote-ref-5)
6. Trong đó, hỗ trợ trồng cây Đảng sâm 84.843 cây/407,248 triệu đồng; Sa nhân tím 21.725 cây/104,280 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-6)
7. Trà Don: 35 hộ/2.400 cây/384 triệu đồng; Trà Nam: 97 hộ/6.000 cây/960 triệu đồng; Trà Linh:19 hộ/950 cây/152 triệu đồng; Trà Cang:90 hộ/6.000 cây/960 triệu đồng; Trà Tập: 75 hộ/3.500 cây/560 triệu đồng; Trà Dơn: 47 hộ/3.500 cây/560 triệu đồng; Trà Leng: 26 hộ/2.600 cây/416 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-7)
8. Trong đó, Gia súc 10.146 con (*Trâu: 801, Bò: 1.811, Dê: 793, Heo: 6.741*); Gia cầm: 36.228 con. [↑](#footnote-ref-8)
9. Đã hỗ trợ 10 con bò đực giống cho nhân dân. [↑](#footnote-ref-9)
10. Chỉ thị số 22-CT/HU, ngày 25/4/2019 *về tăng cường công tác phòng, chống Dịch tả lợn Châu Phi*; Kế hoạch số 40/KH-UBND, ngày 03/4/2019 của UBND huyện *về ứng phó diễn biến tình hình Dịch tả lợn Châu Phi*; Kế hoạch số 106/KH-UBND, ngày 04/10/2019 của UBND huyện *về việc vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường phòng, chống Dịch tả lợn Châu Phi*; …. [↑](#footnote-ref-10)
11. Trong đó, 54 công trình, dự án thanh toán khối lượng và chuyển tiếp; 82 công trình khởi công mới. [↑](#footnote-ref-11)
12. Trong đó, điều tiết cho NS Trung ương, Tỉnh 9.937 triệu đồng; điều tiết cho ngân sách địa phương 33.346 triệu đồng. Xét về tổng số, thu NSNN trên địa bàn vượt dự toán đề ra; tuy nhiên, đó là do số thu tiền sử dụng đất năm 2019 tăng cao so với dự toán (tăng 222%), trong khi đó, thu từ các sắc thuế không có khả năng hoàn thành chỉ tiêu dự toán đề ra (mới đạt 72%). Do vậy, năm 2019 huyện hụt thu cân đối ngân sách khoảng từ 4.000 – 5.000 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-12)
13. Trong đó: Thu nội địa 32.346 triệu đồng; thu bổ sung cân đối: 184.492 triệu đồng; thu bổ sung có mục tiêu: 561.263 triệu đồng; thu chuyển nguồn: 248.508 triệu đồng; thu kết dư ngân sách: 4.064 triệu đồng; thu huy động đóng góp: 510 triệu đồng; thu từ cấp dưới nộp lên cấp trên: 869 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-13)
14. Trong đó: Chi đầu tư phát triển: 182.232 triệu đồng, đạt 66%; chi thường xuyên: 277.943 triệu đồng, đạt 79%; chi bổ sung ngân sách xã: 112.045 triệu đồng, đạt 106%; chi nộp trả ngân sách cấp trên: 159.947 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-14)
15. Cụ thể: Trà Mai đạt 18 tiêu chí; Trà Tập đạt 08 tiêu chí; Trà Cang đạt 07 tiêu chí; Trà Dơn đạt 08 tiêu chí; Trà Leng đạt 07 tiêu chí; Trà Vân đạt 09 tiêu chí; Trà Vinh đạt 07 tiêu chí; Trà Don đạt 10 tiêu chí; Trà Nam đạt 09 tiêu chí; Trà Linh đạt 08 tiêu chí. [↑](#footnote-ref-15)
16. Gồm 3 Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu: Thôn 1 xã Trà Mai đạt 8/10 tiêu chí; Thôn 1 xã Trà Don đạt 05/10 tiêu chí; Thôn 5 xã Trà Nam đạt 06/10 tiêu chí. [↑](#footnote-ref-16)
17. Đã triển khai sắp xếp 10 khu dân cư tại 10 xã với 618 hộ; tổng kính phí đã giải ngân 13.568 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-17)
18. Đã có 08 sản phẩm đăng ký, trong đó có 02 sản phẩm đã được xếp hạng 03 Sao cấp tỉnh. [↑](#footnote-ref-18)
19. Hiện nay, trên địa bàn huyện có 11 chuyến xe đang hoạt động. Trong năm đón hơn 16.000 lượt khách tham quan du lịch và mua sắm, tăng hơn 50% so với năm 2018. [↑](#footnote-ref-19)
20. Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến chỉ đạo VKSND huyện giải quyết vụ việc khai thác gỗ làm nhà cúa các hộ thuộc thôn 3, Trà Leng; chỉ đạo kiểm tra, làm rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan đối với các vụ việc khai thác gỗ tại Trà Vân, Trà Don, Trà Cang. [↑](#footnote-ref-20)
21. Năm học 2019 – 2020, toàn huyện có 32 đơn vị trường học (*Mầm non: 10; Tiểu học 09; THCS 09; Tiểu học và THCS 02; PTDTNT 01; THPT 01*); 419 phòng học; 369 lớp (*Mầm non: 98, Tiểu học: 179, THCS: 68, THPT: 14, PTDTNT: 10*), 9.691 học sinh. [↑](#footnote-ref-21)
22. Nguồn vốn huy động từ xã hội đạt 3,66 tỉ đồng, đầu tư xây dựng các điểm trường nóc ông Ruộng, thôn 3, Trà Vân; điểm trường khu dân cư làng C72, Trà Cang; điểm trường khu dân cư làng Cam Bin - Tăk Ngo, Trà Linh; trường PTDTBT TH Ngọc Linh; điểm trường Tăk Vinh, thôn 2, xã Trà Vinh; điểm trường Tăk Rối, thôn 4, xã Trà Tập…. [↑](#footnote-ref-22)
23. Toàn huyện có 29 bác sĩ, đạt tỉ lệ 08 bác sĩ/10.000 dân. [↑](#footnote-ref-23)
24. Hiện nay, toàn huyện có 21 Báo cáo viên Huyện ủy là trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện; 110 tuyên truyền viên phân bố đều khắp các xã và các ngành dọc của huyện. Tổ chức thi Báo cáo viên giỏi cấp cơ sở, cấp huyện và chọn cử thí sinh tham gia thi Báo cáo viên giỏi cấp tỉnh, đạt Giải Ba. [↑](#footnote-ref-24)
25. Trong năm, đã biên soạn, xuất bản, phát hành 1.200 bản tin thông báo nội bộ của Đảng bộ huyện đến các chi, đảng bộ trực thuộc; 500 cuốn Lịch sử Nước Là - Căn cứ Liên khu ủy V (1959-1964) chào mừng kỷ niệm 70 năm thành lập Đảng bộ huyện Trà My; hàng chục tài liệu tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại của đất nước, tỉnh, huyện. [↑](#footnote-ref-25)
26. Kỷ niệm 22 năm tái lập tỉnh Quảng Nam (*01/01/1997 – 01/2019*); kỷ niệm 89 năm thành lập Đảng (*03/02/1930 – 03/02/2019*); Ngày Quốc tế Phụ nữ (08/3); 44 năm ngày giải phóng Quảng Nam (*24/3/1975 – 24/3/2019*); Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch); 44 năm ngày giải phóng hoàn toàn Miền nam thống nhất đất nước (*30/4/1975 – 30/4/2019*) và Quốc tế Lao động 01/5; 129 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (*19/5/1890 – 19/5/2019*); kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh; 74 năm Cách mạng Tháng 8 thàng công và Quốc khánh 02/9; Lễ hội Sâm Ngọc Linh lần thứ III; kỷ niệm 70 năm thành lập Đảng bộ Trà My (*28/10/1949 - 28/10/2019*)…. [↑](#footnote-ref-26)
27. Đã có 06 xã hoàn thành xây dựng Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã. [↑](#footnote-ref-27)
28. Giải Cầu lông khối Đảng lần thứ XII, thu hút hơn 120 VĐV là đảng viên ở các chi, đảng bộ tham gia; Giải Cờ tướng lần thứ IV chào mừng kỷ niệm 89 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (*03/02/1930 – 03/02/2019*) và Xuân Mậu Tuất 2018; Giải bóng chuyền nữ chào mừng kỷ niệm 109 năm ngày Quốc tế phụ nữ (*08/3/1910 – 08/3/2018)* và 1979 năm khởi nghĩa Hai Bà Trưng; tổ chức Lễ phát động ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân hưởng ứng ngày thể thao Việt Nam 27/3 với sự tham gia hưởng ứng của hơn 1000 người chạy; giải bóng đá nam 07 người chào mừng kỷ niệm 70 năm thành lập Đảng bộ Trà My (*28/10/1949 – 28/10/2019*)… [↑](#footnote-ref-28)
29. Các loại hình nghệ thuật truyền thống dân ca, hát cheo, hát Ting Ting được bảo tồn và phát huy, hiện nay trên địa bàn huyện có 10 câu lạc bộ cồng chiêng, dân ca; trong năm 2019 đã sưu tầm được 64 sản phẩm văn hóa vật thể trên địa bàn huyện. Khánh thành, gắn biển giai đoạn 1 công trình Di tích Khu ủy và Ban Quân sự Khu V – Di tích Nước Là. [↑](#footnote-ref-29)
30. Vận động đăng ký thoát nghèo; phân công cơ quan, đơn vị giúp hộ đăng ký thoát nghèo; tổ chức các lớp tập huấn kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi và triển khai chính sách hỗ trợ, khuyến khích thoát nghèo cho các hộ đăng ký thoát nghèo bền vững; hỗ trợ người nghèo phát triển sản xuất, chăn nuôi. [↑](#footnote-ref-30)
31. Trong năm, đã đào tạo nghề cho 573 lao động (*nghề nông nghiệp: 77 lao động; nghề phi nông nghiệp: 496 lao động*); số lao động có việc làm tăng thêm 691 lao động; có 30 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (*Ả Rập Xê Út: 26 lao động; Nhật Bản: 04 lao động*); đang đào tạo nguồn XKLĐ 03 lao động. [↑](#footnote-ref-31)
32. Kế hoạch số 43/KH-HĐND, ngày 07/5/2019 về giám sát việc chấp hành và thực thi pháp luật, tình hình ANCT, TTATXH trên địa bàn đối với UBND xã Trà Nam, Trà Cang, Trà Don; Kế hoạch số 44/KH-HĐND, ngày 07/5/2019 về giám sát phục vụ kỳ họp thứ 9, HĐND huyện đối với Phòng Nội vụ huyện. Các cuộc giám sát của các Ban HĐND huyện phục vụ kỳ họp thứ 10,11, HĐND huyện khóa XI.. [↑](#footnote-ref-32)
33. Từ 45 thôn giảm xuống còn 35 thôn. Thực hiện sáp nhập Trung tâm VHTT và Đài TT – TH huyện; BQL dự án và Trung tâm PTQĐ; giải thể Trung tâm DSKHHGĐ, đưa về Trung tâm Y tế huyện. Thí điểm thành lập 01 đơn vị trường từ 02 đơn vị Tiểu học và THCS Trà Vinh. [↑](#footnote-ref-33)
34. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của BCH Trung ương khóa XI *về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;* sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị *về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;*

*Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, ngày 15-6-2004 của Ban Bí thư (Khóa IX) về Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; s*ơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 32-NQ/TW, ngày 26-5-2014 của Bộ Chính trị (Khóa XI) *về Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý*; sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 94-KL/TW, ngày 28-3-2014 của Ban Bí thư *về Tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân*; sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09-10-2014 của Bộ Chính *trị về Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030;* sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW, ngày 05-9-2016 của Ban Bí thư về *Đẩy mạnh công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới*; tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW, ngày 15-11-2004 của Bộ Chính trị (Khóa IX) *về Bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;* Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 61-KL/TW, ngày 03-12-2009 của Ban Bí thư (Khóa X) *về Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010 – 2020*;tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08-12-2009 của Bộ Chính trị (Khóa X) *về Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội;* sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 17/8/2016 của Tỉnh *ủy về Phát triển kinh tế - xã hội miền núi gắn với định hướng thực hiện một số dự án lớn tại vùng Tây tỉnh Quảng Nam*; Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 04/11/2016 của Tỉnh ủy *về Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020*; sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 27/4/2016 của Tỉnh ủy về *Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016-2020*; sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/HU, ngày 27/7/2016 của Huyện ủy *về đẩy mạnh công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện Nam Trà My*; sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình hành động số 45-CTr/HU, ngày 11-9-2014 của Huyện ủy *thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*. [↑](#footnote-ref-34)
35. Thống nhất chủ trương điều động, bộ nhiệm, bổ nhiệm lại, thuyên chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý đối với 20 trường hợp (*điều động 05đ/c, bổ nhiệm 04 đ/c, bổ nhiệm lại 11 đ/c*). [↑](#footnote-ref-35)
36. Cử 04 đồng chí đi học lớp Cao cấp lý luận chính; 02 đ/c đi bồi dưỡng chương trình chuyên viên chính; cử 06 cán bộ đi học sau đại học. [↑](#footnote-ref-36)
37. Chuyển giao 02 Chi bộ Chi cục Thuế huyện và Chi bộ Kho bạc Nhà nước huyện về trực thuộc Đảng bộ Khối các cơ quan thuộc tỉnh; chia tách Chi bộ Hạt kiểm lâm huyện thành lập 02 chi bộ: Chi bộ Ban Quản lý rừng phòng hộ Nam Trà My và Chi bộ Hạt Kiểm lâm. [↑](#footnote-ref-37)